

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG
BẾN THÀNH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN DU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 163/TB-ND

Bến Thành, ngày 16 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v Các khoản thu năm học 2025 - 2026

Căn cứ Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội Đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý tnhu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân có hiệu lực từ ngày 26 tháng 6 năm 2025 áp dụng từ năm học 2025-2026.

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 03 tháng 09 năm 2025 quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Căn cứ Công văn số 5542/BGDĐT-KHTC của Bộ Giáo dục đào tạo ký ngày 12 tháng 09 năm 2025 về việc thực hiện chính sách hỗ trợ học phí và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026.

Căn cứ Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ký ngày 29 tháng 09 năm 2025 quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025-2026.



Căn cứ theo Công văn số 604/UBND-VHXX của Ủy Ban Nhân Dân phường Bến Thành ký ngày 14 tháng 10 năm 2025 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn phường Bến Thành.

Căn cứ vào các phiếu lấy ý kiến đã triển khai và được sự nhất trí với tỷ lệ 100% của Cha mẹ học sinh về các khoản thu năm học 2025 - 2026.

Nay, Nhà trường thông báo đến Quý Cha mẹ học sinh, học sinh và CB-GV-CNV Các khoản thu năm học 2025 – 2026:

I. HỌC PHÍ CÔNG LẬP

1. Mức học phí đối với cơ sở giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên năm học 2025-2026 như sau:

Đơn vị: đồng/học sinh/tháng

Cấp học	Mức học phí
Trung học cơ sở	100.000

2. Học sinh phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập thuộc đối tượng miễn học phí.

3. Mức học phí này là cơ sở để thực hiện các chính sách miễn, hỗ trợ và cấp bù học phí theo quy định.

II. CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ CÁC KHOẢN THU TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC

1/ Các khoản thu và mức thu đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

TT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Mức thu NH 25-26	Ghi chú
1	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	300.000	
2	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu + Khối 6 - Tiền khám sức khỏe - Sở sức khỏe + Khối 7,8,9	đồng/học sinh/năm	51.000 39.000 12.000 39.000	Căn cứ theo TB số 15/TB-TTYY ngày 03/09/25 của Trung Tâm Y Tế Khu vực Sài Gòn
3	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học đã được trang bị sẵn máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	đồng/học sinh/tháng	35.000	

4	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:			
4.1	Phần mềm ứng dụng quản lý điều hành giáo dục: - EnetViet	đồng/học sinh/tháng	25.000	
4.2	Phần mềm ứng dụng quản lý điều hành giáo dục: - Hệ thống điểm danh khuôn mặt	đồng/học sinh/tháng	10.000	
4.3	Phần mềm học trực tuyến - Sử dụng chương trình LMS tiêu chuẩn	đồng/học sinh/tháng	13.000	
4.4	Phần mềm học trực tuyến - Kho học liệu số mô phỏng 3D, AI NoraClass	đồng/học sinh/tháng	5.600	

2/ Các khoản thu dịch vụ giáo dục khác

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu NH 25-26	Ghi chú
I	Các khoản thu tổ chức chương trình Nhà trường			
1	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”	đồng/học sinh/tháng	180.000	
2	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	đồng/học sinh/tháng	260.000	
3	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam”	đồng/học sinh/tháng	3.600.000	
4	Tiền tổ chức các lớp năng khiếu, nghệ thuật, thể dục tự chọn	đồng/học sinh/tháng	100.000	
5	Tổ chức dạy kỹ năng sống	đồng/học sinh/tháng	80.000	



6	Tiền tổ chức giáo dục Stem + Khối 6,7,8 chương trình phổ thông + Khối 6,7,8 chương trình tích hợp	đồng/học sinh/tháng	180.000 90.000	
II Các khoản thu tổ chức dịch vụ khác cho cá nhân học sinh				
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/học sinh/năm	150.000	
2	Tiền học phẩm	đồng/học sinh/năm	40.000	
3	Tiền suất ăn trưa bán trú	đồng/học sinh/suất ăn	40.000	
4	Tiền nước uống	đồng/học sinh/tháng	23.000	

III. VỀ CHẾ ĐỘ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ

Từ năm học 2025 – 2026 thực hiện chính sách miễn, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh theo Nghị Quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội và Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về quy định chính sách học phí, miễn, giảm hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

1. Đối tượng được miễn học phí:
Học sinh phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
2. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập:
 - a) Học sinh mồ côi cả cha và mẹ
 - b) Học sinh khuyết tật.
 - c) Học sinh có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

IV. PHƯƠNG THỨC THU

1. Thực hiện thu học phí và các khoản thu khác ngoài học phí theo phương thức không dùng tiền mặt 100%. Nhà trường đề nghị Phụ Huynh thực hiện qua kênh thanh toán của hệ thống Ngân hàng BIDV. Nhà trường đã có niêm yết hướng dẫn cách thực hiện tại bản tin trường để Phụ huynh tham khảo.

2. Kế hoạch thu:

Tháng 9: từ ngày 27/10/2025 đến ngày 05/11/2025

Tháng 10: từ ngày 06/11/2025 đến ngày 17/11/2025

Tháng 11: từ ngày 18/11/2025 đến ngày 30/11/2025

Các tháng còn lại: Thông báo thu phí từ ngày 01 đến ngày 05 và thực hiện thu phí từ ngày 01 đến ngày 20 đầu mỗi tháng.

Nơi nhận:

- UBND phường Bến Thành;
- Cha mẹ HS;
- Website;
- Toàn thể CB-GV-NV ;
- KT-TQ ;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Cao Đức Khoa



